

Hà Nội, ngày 02 tháng 4. năm 2015

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Kính thưa Quý cổ đông!

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera-CTCP xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2014 và Kế hoạch SXKD, giải pháp trọng tâm năm 2015 của Tổng công ty Viglacera-CTCP với các nội dung như sau:

I- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2014

Năm 2014, đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Tổng công ty Viglacera, khi chuyển đổi mô hình sang Công ty cổ phần từ ngày 2/7/2014. Đây là bước chuyển đổi quan trọng tạo điều kiện cho Tổng công ty phát triển cả về lượng và chất lên tầm cao mới, với chiến lược phát triển ổn định, bền vững, để trở thành Tổng công ty quốc tế, đa sở hữu.

Bám sát các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng cổ đầu lần thứ nhất thông qua, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp trọng tâm đối với từng lĩnh vực cụ thể. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

1- Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2014 (Theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC)

Chỉ tiêu	ĐVT	KH ĐHCĐ giao 6 tháng cuối năm 2014	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2014 Giá trị	% KH ĐHCĐ
1. Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	155.666	270.602	174
<i>Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ</i>		<i>101.800</i>	<i>191.582</i>	<i>188</i>
<i>Lợi nhuận trước thuế của các công ty cổ phần có sở hữu vốn</i>	-	<i>53.866</i>	<i>79.020</i>	<i>147</i>
- Công ty con (tính theo tỷ lệ sở hữu vốn)	-	53.193	68.570	129
- Công ty liên kết (tính theo tỷ lệ sở hữu vốn)	-	673	10.270	1.526
2. Doanh thu Công ty Mẹ (hợp cộng doanh thu các công ty phụ thuộc)	tr.đồng	2.096.709	2.463.649	117
3. Thực hiện đầu tư	tỷ đồng	1.500	1.756	117
+ Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà	-	1.388	1.633	117
+ Lĩnh vực đầu tư HTKT, dịch vụ KCN	-	15	106	706
+ Lĩnh vực vật liệu	-	80	0	-
+ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	-	17	17	100
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	2.645	2.645	

Tất cả các chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2014 thực hiện đều đạt và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất giao; lãi trước thuế năm 2014 của các đơn vị trực thuộc Công ty Mẹ đều đạt mức tăng trưởng cao, trong đó Kính nỗi Bình Dương đạt 18,5 tỷ

đồng (6 tháng cuối năm tăng 60% so với 6 tháng đầu năm), Sứ Bình Dương đạt 6,7 tỷ đồng (tăng 43% so với năm 2013, 6 tháng cuối năm tăng 108% so với 6 tháng đầu năm), Sen vòi Viglacera đạt 1,47 tỷ đồng (tăng 106% so với năm 2013, 6 tháng cuối năm tăng 324% so với 6 tháng đầu năm); khói bát động sản lãi trước thuế đạt 233,87 tỷ đồng (tăng 3% so với năm 2013, 6 tháng cuối năm tăng 143% so với 6 tháng đầu năm).

Trong năm 2014, các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty cũng đã đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra, đạt mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ, cụ thể như sau

- Lĩnh vực vật liệu xây dựng: Kết quả các chỉ tiêu giá trị SXKD, doanh thu vượt 17% so với kế hoạch. Các nhóm sản phẩm đều có lãi, đặc biệt nhóm sứ-sen vòi, gạch ốp lát có lợi nhuận tăng trưởng cao so với thực hiện năm 2013.

Năm 2014, thương hiệu Viglacera đã giành được *giải thưởng Thương hiệu Quốc gia năm 2014* và *giải Vàng Chất lượng Quốc gia*, cùng 5 năm liên tiếp giành *giải Thương hiệu mạnh Việt Nam VN500*; sản phẩm kính nỗi Viglacera đạt tiêu chuẩn châu Âu EN 572-2:2004 và tiêu chuẩn cơ sở, được khách hàng đánh giá chất lượng top đầu trên thị trường, được Tổ chức quốc tế Định hướng Sáng kiến Kinh doanh trao tặng Giải Vàng "*Cam kết chất lượng quốc tế 2014*" (Word Quality Commitment-WQC).

- Lĩnh vực bất động sản: Đây là lĩnh vực do Công ty Mẹ trực tiếp điều hành, kinh doanh; kết quả hoạt động vượt 17% KH; các chỉ tiêu giá trị SXKD, doanh thu đều vượt kế hoạch từ 15-17%, trong đó:

+ Công tác đầu tư kinh doanh nhà: triển khai tốt phân khúc nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp với hơn 2500 căn hộ được bàn giao đúng tiến độ tại Khu đô thị Đặng Xá – Gia Lâm và Tây Mỗ - Nam Từ Liêm. Tổ chức triển khai đầu tư đúng tiến độ các dự án Chung cư Thăng Long No1; OCT2 Xuân Phương.

Năm 2014, dự án Thăng Long No1 đạt giải thưởng "*Safe Home - Ngôi nhà an toàn*" và Khu đô thị Đặng Xá nhận giải thưởng "*Mixed Use – dự án phức hợp bất động sản đạt chuẩn quốc tế*" trong khuôn khổ giải thưởng Bất động sản Quốc tế khu vực Châu Á Thái Bình Dương.

+ Công tác đầu tư và kinh doanh hạ tầng KCN: tiếp tục xây dựng hạ tầng đồng bộ tại 04 KCN hiện có với quy mô 977 ha là Tiên Sơn (348 ha), Yên Phong I (340 ha), Hải Yên (160 ha) và Đông Mai (129 ha). Đồng thời xúc tiến, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư 1.394 ha KCN mới là KCN Phú Hà - Phú Thọ (350 ha), KCN Phong Điền - Thừa Thiên Huế (284 ha), KCN Yên Phong mở rộng – Bắc Ninh (315 ha), KCN Thuận Thành - Bắc ninh (~ 200-300 ha) và KCN Hạ Vàng – 100 ha (Hà Tĩnh).

2- Các giải pháp và công việc trọng tâm đã triển khai thực hiện

2.1- Triển khai đề án tái cơ cấu

- Sắp xếp lại mô hình tổ chức Công ty Mẹ - Tổng công ty Viglacera-CTCP, thành lập mới Ban Kính, Ban Gạch ốp lát- Sứ vệ sinh, Ban gạch ngói; định biên lại nhân sự các phòng, ban của Tổng công ty theo chủ trương và nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị Tổng công ty ban hành các Quy chế hoạt động phù hợp với mô hình quản trị của doanh nghiệp cổ phần. Hoàn thành việc cấp số cổ đông, đăng ký công ty đại chúng. Chuẩn bị các bước thực hiện niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên sàn giao dịch chứng khoán. Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ của Tổng công ty, giảm tỷ lệ vốn nhà nước xuống 75%. Tập huấn các đơn vị triển khai các quy định về công bố thông tin, chế độ báo cáo, thời hạn báo cáo tài chính theo quy định của UBCK đối với công ty cổ phần đại chúng.

2.2- Công tác tài chính

Triển khai từng bước công khai minh bạch tình hình tài chính của Tổng công ty, thiết lập các quy trình công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của UBCK nhà nước. Công ty Mẹ - Tổng công ty vẫn luôn duy trì tình hình tài chính vững mạnh; đặc biệt giai đoạn sau khi chuyển đổi sang Công ty Cổ phần, các chỉ số tài chính của Công ty Mẹ đều được cải thiện hơn so với giai đoạn trước khi chuyển đổi. Cụ thể:

- Nợ ngắn hạn giảm 394 tỷ đồng so với thời điểm trước cổ phần hóa, do đó các chỉ tiêu về khả năng thanh toán đã có sự cải thiện, trong đó hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn đạt 1,4 lần tương ứng tăng 14,9% và hệ số khả năng thanh toán nhanh đạt 0,6 lần tương ứng tăng 9,9% so với thời điểm trước cổ phần hóa;

- Các khoản vay và nợ dài hạn cuối năm 2014 giảm trên 223 tỷ đồng so với thời điểm trước chuyển đổi cổ phần hóa, giảm sự phụ thuộc tài chính đối với các đối tượng bên ngoài, đảm bảo tình hình tài chính an toàn và bền vững; các chỉ tiêu hệ số nợ/tổng tài sản và vốn chủ sở hữu ở mức an toàn, trong đó hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu đã giảm từ 2,69 lần xuống 2,44 lần.

- So với 6 tháng đầu năm, số dư các khoản phải thu giảm trên 135 tỷ đồng, vòng quay các khoản phải thu tăng 119,9%, giảm rủi ro bị chiếm dụng vốn, tăng hiệu quả năng lực hoạt động. Đến thời điểm 31/12/2014, các khoản nợ, đầu tư tài chính dài hạn đã được rà soát tổng thể, trích lập dự phòng đầy đủ.

- Các chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động đều được cải thiện so với giai đoạn trước cổ phần hóa, trong đó tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 5,5%, lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần đạt 7,7%.

2.3- Công tác quản trị sản xuất

Tiếp tục triển khai các giải pháp tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu vật liệu đầu vào, các định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo trực tiếp các lĩnh vực gạch ngói, kính xây dựng là những lĩnh vực cần tái cấu trúc về sản phẩm. Cử cán bộ Tổng công ty xuống các đơn vị để cùng nắm bắt, chấn chỉnh kịp thời những bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các giải pháp về cơ cấu sản phẩm, chất lượng và giá thành sản phẩm để nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2.4- Công tác thị trường

Tổ chức tái cấu trúc lại hệ thống kinh doanh theo từng lĩnh vực sản phẩm để chuyên nghiệp hóa công tác bán hàng, tập trung nguồn lực đầu tư thị trường. Rà soát, xây dựng và ban hành quy chế bán hàng đảm bảo tính cạnh tranh, xây dựng lại hệ thống các đại lý tin cậy phủ rộng từ thành phố tới các quận, huyện và khu vực dân cư. Tổ chức khảo sát đánh giá thị trường, các đối thủ cạnh tranh để từ đó xây dựng các chính sách về cơ cấu sản phẩm, mẫu mã sản phẩm, chất lượng sản phẩm, chính sách bán hàng và giá cả sản phẩm phù hợp với thị trường, công nghệ sản xuất của Tổng công ty.

Xây dựng chiến lược xuất khẩu sản phẩm của Tổng công ty trung và dài hạn; có chính sách riêng biệt đối với từng sản phẩm và từng vùng của thị trường xuất khẩu, thực hiện mục tiêu xuất khẩu tối thiểu 20% sản lượng sản xuất của Tổng công ty, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động xuất khẩu.

2.5- Công tác quản lý chất lượng

Ban hành bộ tiêu chuẩn cơ sở cho từng sản phẩm của Tổng công ty, đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở cao hơn TCVN, tương đương các đối thủ trong top đầu trên thế giới. Tổ chức lấy mẫu, phân tích đánh giá các chỉ tiêu theo tiêu chuẩn cơ sở đã ban hành, so sánh với các đối thủ cạnh tranh qua đó đề xuất các giải pháp về công nghệ và kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm. Phát huy vai trò của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera trong việc quản lý chất lượng, hợp tác với các chuyên gia đầu ngành và chuyên gia, tổ chức nước ngoài nghiên cứu phát triển các sản phẩm có tính năng kỹ thuật cao, chất lượng cao để tăng tính cạnh tranh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

2.6- Công tác nghiên cứu phát triển

Xác định mục tiêu công nghệ tiên tiến của thế giới trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tập trung vào các công nghệ xanh, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí tài nguyên, ít tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường, các sản phẩm bền vững với mọi điều kiện tự nhiên, sản phẩm cho biển đảo... Tổng công ty đã triển khai hợp tác với nhiều đối tác hàng đầu trên thế giới để triển khai các dự án kính tiết kiệm năng lượng, gạch clinker, kính siêu trắng.... Xây dựng kế hoạch triển khai đầu tư các sản phẩm mới phù hợp với điều kiện thực tế của Tổng công ty, đảm bảo Tổng công ty phát triển ổn định, bền vững.

2.7- Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Triển khai các bước nâng cao chuẩn chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Viglacera đạt tiêu chuẩn Vương quốc Anh theo chương trình hợp tác đã ký kết với Hội đồng kỹ năng nghề Proskill (Anh). Liên kết với Trường Đại học Bách khoa Hà nội, Đại học Xây dựng Hà Nội mở các lớp đào tạo thạc sĩ kỹ thuật chuyên ngành cho cán bộ của Tổng công ty và các đơn vị thành viên, triển khai đào tạo tay nghề cho đội ngũ công nhân của Tổng công ty, thực hiện mục tiêu tất cả công nhân sản xuất tại các đơn vị công nghệ cao như kính xây dựng, sứ vệ sinh, gạch ốp lát, sen vòi... đạt trình độ cao đẳng.

Tổ chức tuyển dụng các sinh viên năm cuối của các Trường đại học theo chuyên ngành của Tổng công ty về nghiên cứu thực tập, làm đồ án tốt nghiệp gắn với thực tế sản xuất của các đơn vị trong Tổng công ty. Tuyển dụng các kỹ sư mới ra trường cho các đơn vị. Xây dựng và ban hành chính sách đãi ngộ cho sinh viên thực tập sản xuất và các kỹ sư mới ra trường phù hợp để giữ được người tài.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, văn hóa doanh nghiệp Viglacera.

2.8- Công tác đầu tư phát triển

- Đối với lĩnh vực vật liệu xây dựng: Tập trung nghiên cứu và triển khai đầu tư dự án kính low-e là dự án công nghệ cao được Chính phủ ưu đãi, hỗ trợ. Tại các công ty con: đầu tư dự án nhà máy gạch clinker và chuẩn bị đầu tư dự án nhà máy 100% ngói lợp với công nghệ châu Âu, thiết bị tối đa sản xuất trong nước.

- Đối với lĩnh vực bất động sản: Tập trung chuyển dịch đầu tư kinh doanh sản phẩm bất động sản có thị trường và tính thanh khoản cao như nhà ở xã hội tại Đặng Xá, Tây Mỗ; bất động sản cho thuê như Khu công nghiệp Tiên Sơn, Yên Phong, Đông Mai, Hải Yên nhằm phát huy ngay những lợi thế về quỹ đất và các KCN hiện có của Tổng công ty; đồng thời cũng đưa vào công trình một số sản phẩm mới của Tổng công ty. Triển khai làm việc với các đối tác để hợp tác đầu tư trong lĩnh vực nhà ở. Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án KCN mới tại các tỉnh Phú Thọ, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế.

II- Kế hoạch SXKD năm 2015

Năm 2015 là năm thứ hai Tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Tổng công ty sẽ tiếp tục tập trung đầu tư trên cả hai lĩnh vực vật liệu xây dựng công nghệ cao và đầu tư bất động sản để đảm bảo mục tiêu phát triển, tăng trưởng ổn định và bền vững. Các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD cụ thể như sau:

1- Các chỉ tiêu chính Kế hoạch năm 2015 của Công ty Mẹ

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2014	KH năm 2015
1. Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	288.814	290.610
<i>Lợi nhuận trước thuế của Công ty Mẹ</i>	-	<i>183.892</i>	<i>147.540</i>
<i>Lợi nhuận trước thuế của các công ty cổ phần có sở hữu vốn</i>	-	<i>104.923</i>	<i>143.070</i>
- Công ty con (tính theo tỷ lệ sở hữu vốn)	-	96.713	132.800
- Công ty liên kết (tính theo tỷ lệ sở hữu vốn)	-	8.210	10.270
2. Doanh thu Công ty Mẹ (hợp cộng doanh thu các công ty phụ thuộc)	tr.đồng	4.540.208	4.548.000
3. Thực hiện đầu tư	tỷ đồng	2.865	2.344
+ Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà	-	2.690	1.393
+ Lĩnh vực đầu tư HTKT, dịch vụ KCN	-	155	404
+ Lĩnh vực vật liệu	-	3	526
+ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	-	17	21
4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera-CTCP	-	2.645	3.070

Chỉ tiêu lợi nhuận Kế hoạch năm 2015 của Công ty Mẹ giảm so với thực hiện năm 2014 do năm 2015 Tổng công ty thực hiện việc trích trước khấu hao sửa chữa ngoài cho nhà máy kính nồi Viglacera 30 tỷ đồng và triển khai dự án ERP, chi phí dự kiến thực hiện trong năm 2015 là 25 tỷ đồng.

2- Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2015

2.1- Công tác tái cơ cấu

- Triển khai đúng kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 3.070 tỷ đồng theo phương án phát hành riêng lẻ, giảm tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước sau khi được Bộ Xây Dựng phê duyệt phương án, đăng ký giao dịch hoặc niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty Viglacera-CTCP trên sàn giao dịch chứng khoán trước quý IV/2015.

- Rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện tái cơ cấu tại các công ty con, công ty liên kết, đặc biệt đối với các đơn vị có năng lực cạnh tranh thấp.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức tại các công ty trực thuộc Công ty Mẹ, các phòng ban chức năng của Tổng công ty phù hợp với quy trình quản trị công ty cổ phần.

2.2- Công tác tài chính

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để bàn giao tài chính sang công ty cổ phần trong quý III/2015; triển khai đúng các quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước đối với công ty đại chúng.

- Tổ chức kiểm toán định kỳ kết quả hoạt động SXKD của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc. Thực hiện tốt công tác lập và tổng hợp báo cáo tài chính của Công ty Mẹ, báo cáo hợp nhất của Tổng công ty theo đúng pháp luật hiện hành đối với công ty đại chúng.

- Vận hành tốt công tác tài chính cho hoạt động SXKD và đầu tư phát triển của Tổng công ty, đảm bảo kịp thời, an toàn và hiệu quả cao nhất.

2.3- *Lĩnh vực SXKD vật liệu xây dựng*

Năm 2015 xác định là năm đột phá về chất lượng sản phẩm và sản phẩm mới để tăng khả năng cạnh tranh, uy tín, thương hiệu sản phẩm Viglacera. Tổng công ty sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

- Tăng cường chặt chẽ công tác quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn cơ sở đã ban hành. Duy trì mục tiêu kính xây dựng đứng số 1 Việt Nam, đáp ứng tiêu chuẩn sản xuất kính low-e; sản phẩm sứ vệ sinh, gạch ốp lát ngang bằng top dẫn đầu; sản phẩm gạch ngói dẫn đầu thị trường cả về công nghệ và chất lượng sản phẩm.

- Tập trung nghiên cứu triển khai các giải pháp kỹ thuật, công nghệ để đưa chuyên môn hóa, tự động hóa vào các dây chuyền sản xuất hiện có để nâng cao công suất, chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm.

- Tiếp tục đầu tư phát triển thị trường cả về chiều rộng và chiều sâu, nội địa và xuất khẩu. Đăng ký thành lập văn phòng đại diện, đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm tại các thị trường xuất khẩu phù hợp với pháp luật của nước sở tại. Tập trung xuất khẩu sản phẩm sứ vệ sinh, gạch ốp lát, gạch bê tông khí tại các thị trường Đài Loan, châu Âu, Trung và Nam Mỹ theo đúng chương trình kế hoạch xuất khẩu giai đoạn 2015-2020 đã đặt ra.

- Triển khai đầu tư các dự án công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng, sản phẩm có giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường, chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu như: kính low-e, gạch clinker, sản phẩm ngói lợp từ dây chuyền sản xuất tự động 100% ngói lợp với công nghệ châu Âu, các bộ sản phẩm dành cho vùng biển đảo... Tiến độ thực hiện một số dự án cụ thể như sau:

+ Dự án nhà máy kính tiết kiệm năng lượng (low-e) công suất 2,3 triệu m² tại Bình Dương, tháng 12 ra sản phẩm. Đây là dự án ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là tại văn bản số 60/TTg-KTN ngày 13/01/2015, được hưởng các điều kiện ưu đãi theo chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020 theo Quyết định số 2457/QĐ-TTg ngày 31/12/2010.

+ Dự án đầu tư hệ thống sử dụng nhiên liệu khí thiên nhiên CNG tại Nhà máy kính nổi Viglacera (Bình Dương): hoàn thành và đưa vào sử dụng vào quý III/2015. Mục tiêu giảm chi phí nhiên liệu khoảng 5% (khoản 20 tỷ đồng/năm), nâng cao chất lượng sản phẩm, đạt tiêu chuẩn môi trường về khí thải QCVN 19:2009/BTNMT.

+ Dự án đầu tư nhà máy gạch clinker tại Đông Triều của Công ty CP Viglacera Hạ Long, công suất 2 triệu m²/năm ra sản phẩm gạch clinker và cotto vào tháng 5/2015. Sản phẩm của nhà máy có chất lượng cao đạt tiêu chuẩn châu Âu, có cường độ cao và độ hút nước thấp, thích ứng điều kiện khắc nghiệt, nhiễm mặn, băng giá...

+ Dự án mở rộng dây chuyền granite men mài công suất 2 triệu m²/năm tại Thái Bình sử dụng khí đốt tự nhiên của Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, tháng 10/2015 ra sản phẩm. Đây là dự án sản xuất sản phẩm cao cấp, phục vụ xuất khẩu và đảm bảo tiêu chí là nhà máy "xanh", thân thiện môi trường.

- Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án:

+ Dự án đầu tư Nhà máy bê tông khí tại KCN Phong Điền (Huế)

+ Thành lập liên doanh đầu tư sản xuất sứ vệ sinh, gạch ốp lát tại Cu Ba trên cơ sở liên doanh với các doanh nghiệp sở tại, góp vốn bằng chuyển giao công nghệ, dịch vụ kỹ thuật.

+ Hợp tác với các hãng đứng hàng đầu thế giới để triển khai các dự án đầu tư sản phẩm sứ vệ sinh, gạch ốp lát cao cấp, kính siêu trắng, kính chịu lửa.

+ Dự án nhà máy gạch ốp ceramic tại KCN Phú Hà công suất 6 triệu m²/năm.

+ Dự án Nhà máy sứ vệ sinh công suất 1 triệu sp/năm tại KCN Phú Hà (Phú Thọ) hoặc KCN Tiền Hải (Thái Bình).

+ Dự án nhà máy sản xuất 100% ngói công nghệ châu Âu tại Hoành Bồ (Quảng Ninh).

+ Các dự án trong lĩnh vực chế biến nguyên liệu như cát trắng, vôi công nghiệp phục vụ trực tiếp cho công nghiệp sản xuất vật liệu.

2.4- *Lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản*

Tập trung đầu tư sản phẩm nhà ở xã hội, nhà ở thương mại có tính thanh khoản cao, bất động sản cho thuê. Cụ thể:

a- Đầu tư nhà ở

- Tiếp tục triển khai đầu tư đúng tiến độ các dự án nhà chung cư diện tích nhỏ, giá trị căn hộ hợp lý tại Khu đô thị Đặng Xá 1, 2; Nhà ở xã hội tại Khu đô thị Đặng Xá 2; dự án nhà ở thương mại tại Khu đô thị Xuân Phương; dự án nhà ở xã hội tại Khu đô thị Kim Chung – Đông Anh theo hình thức hợp tác đầu tư với Tổng công ty Handico; nhà ở công nhân tại Khu đô thị Yên Phong.

- Khởi công mới các dự án: Tổ hợp văn phòng, nhà ở và dịch vụ tại số 1 Đại lộ Thăng Long giai đoạn II; Khu nhà ở và công trình công cộng - Thể thao tại 671 Hoàng Hoa Thám; Nhà ở thương mại và cho thuê tại Ngã 6 Bắc Ninh.

- Chuẩn bị đầu tư các dự án mới:

+ Khu đô thị Đặng Xá 3 (mở rộng), quy mô dự kiến 40 ha;

+ Khu đô thị Kim Chung-Đông Anh theo hình thức hợp tác đầu tư với TCT Handico;

+ Khai thác các quỹ đất còn lại để đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở thương mại tại Khu đô thị Đặng Xá 1,2, Xuân Phương, Tây Mỗ.

b- Đầu tư Khu công nghiệp

- Tiếp tục triển khai đầu tư theo kế hoạch 04 Khu công nghiệp hiện có quy mô 977 ha của Tổng công ty:

+ Khu công nghiệp Tiên sơn – Bắc Ninh, quy mô 348 ha;

+ Khu công nghiệp Yên phong giai đoạn 1 – Bắc Ninh, quy mô 340 ha;

+ Khu công nghiệp Đông Mai – Quảng Ninh, quy mô 160 ha;

+ Khu công nghiệp Hải Yên – Quảng Ninh, quy mô 129 ha;

- Khởi công mới 03 Khu công nghiệp với tổng diện tích 949 ha gồm:

+ Khu công nghiệp Phú Hà, quy mô 350ha tại Phú Thọ (đã khởi công ngày 26/2/2015)

- + Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng, quy mô 315 ha tại Bắc Ninh
- + Khu công nghiệp Phong Điền, quy mô 284 ha tại Thừa Thiên Huế, có vị trí nằm cạnh mỏ cát có trữ lượng và chất lượng hàng đầu Việt Nam.
- Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư 03 Khu công nghiệp có quy mô 800 ha gồm:
 - + Khu công nghiệp Thuận Thành, quy mô dự kiến 200-300ha tại Bắc Ninh;
 - + Khu công nghiệp Tiền Hải, quy mô 400 ha tại Thái Bình (có vị trí gần nguồn cung cấp khí tự nhiên và than, là lợi thế cho các doanh nghiệp sử dụng nhiên liệu sạch, chi phí thấp tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào khu công nghiệp).
 - + Khu công nghiệp Hạ Vàng, quy mô 100ha tại Hà Tĩnh;
- c- Công tác quản lý vận hành KCN và Khu đô thị:

Phối hợp với đối tác Nhật bản, thành lập Công ty cổ phần chuyên nghiệp vận hành các Khu đô thị và Khu công nghiệp để nâng cao chất lượng quản lý vận hành theo Tiêu chuẩn Nhật Bản.

2.5- Công tác đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu phát triển

- Triển khai đúng tiến độ, mục tiêu của chương trình hợp tác đào tạo với đối tác Proskill (Anh).
- Triển khai đúng tiến độ, chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, Bộ Xây dựng và Tổng công ty.
- Triển khai đầu tư Trung tâm thí nghiệm kính low-e;
- Lập dự án, triển khai đầu tư hệ thống ERP kết nối toàn Tổng công ty; trong năm 2015, triển khai giai đoạn 1 tại văn phòng Tổng công ty và thử nghiệm tại một số công ty trực thuộc.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết hoạt động 6 tháng cuối năm 2014, Kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015. Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2014, được sự ủng hộ, hợp tác giúp đỡ của Bộ Xây Dựng, của các cổ đông, sự cố gắng nỗ lực của tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên toàn Tổng công ty; chắc chắn Tổng công ty Viglacera sẽ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP 



TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY

Nguyễn Anh Tuấn